TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CẨM PHẢ** **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 174/2019/HS-ST
Ngày 29/11/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN PHỐ CẨM PHẢ, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Đào Thị Kim Dung

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Thanh Thủy và bà Bàng Thị Hồng

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Kim Uyên; Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Bà Phạm Bích Hồng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 11 năm 2019 tại Hội trường xét xử - Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 169/2019/HSST, ngày 15 tháng 11 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 177/2019/HSST- QĐ ngày 19/11/2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Mạnh H - Tên gọi khác: không; Sinh ngày 17/3/1988, tại thành phố D, tỉnh Quảng Ninh; Nơi cư trú: Tổ 68, khu DTh, phường CĐ, thành phố D, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Lớp 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Thế V, sinh năm 1964 (đã chết) và bà Trần Thị M, sinh năm 1964 ; Vợ: Trần Thị B, sinh năm 1992 đã ly hôn năm 2017, có 01 con sinh năm 2010; Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 07/10/2011, bị Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả xử phạt 30 tháng tù về tội "Cướp giật tài sản". Thi hành xong phần dân sự và hình phạt tù ngày 25/5/2013.

Bị cáo đầu thú ngày 23/9/2019, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Cẩm Phả- Có mặt tại phiên tòa

Bị hại: Ông Vũ Văn B- sinh năm: 1954; Nơi ĐKNKTT: Tổ 43, khu HS 2, phường CĐ, thành phố D, tỉnh Quảng Ninh – Vắng mặt tại phiên tòa nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Lương Xuân C - sinh năm: 1974; Nơi ĐKNKTT: Tổ 113, khu 8B, phường CP, thành phố D, tỉnh Quảng Ninh- Vắng mặt tại phiên tòa nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Chiều ngày 26/8/2019 Nguyễn Mạnh H ngồi uống bia tại quán Ch L 2 ở tổ 58, khu HS 1, phường CS, thành phố D. Đến khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, H đi về thì phát hiện tại vỉa hè trước cửa quán có dựng chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius RC, biển số 14U1-040.38 của ông Vũ Văn B, chìa khóa xe vẫn cắm ở ổ khóa, xe không khóa càng khóa cổ nên nảy sinh ý định trộm cắp. H đắt xe mô tô xuống đường rồi điều khiển xe đến cửa hàng mua bán xe cũ của anh Lương Xuân C ở tổ 113, khu 8B, phường CP, thành phố D, bán với giá 9.000.000 đồng cùng giấy đăng ký xe và nói là xe mua lại, chưa làm thủ tục sang tên đổi chủ. Sau khi phát hiện bị mất xe mô tô, ông B không trình báo Công an. Đến ngày 22/9/2019, anh C đến nhờ ông B viết giấy bán xe để làm thủ tục chuyển nhượng, lúc này ông B mới đến Công an trình báo. Anh C đã giao xe mô tô trên cùng giấy tờ xe cho Công an. Do biết bị phát hiện H đã đến Công an đầu thú.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 84 ngày 25/9/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự, kết luận: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu YamahaSirrius RC biểm số 14U1-040.38 trị giá 9.500.000 đồng.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Mạnh H khai nhận: Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 26/8/2019 bị cáo vào uống bia tại quán bia Ch L 2. Đến khoảng 18 giờ 30 phút bị cáo ra về. Khi ra đến cửa quán thấy có khoảng 3-4 chiếc xe mô tô đang dựng trước cửa trong đó có chiếc xe mô tô Yamaha Sirius RC màu đỏ- đen biển kiểm soát 14U1-040.38 vẫn đang cắm chìa khóa tại ổ khóa điện của xe nên đã nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe trên. Do chú B là chủ quán bia đang ngồi ở gần vị trí dựng chiếc xe mô tô nên bị cáo ngồi lên yên xe rồi nói chuyện cùng chú B với mục đích chờ cơ hội trộm cắp. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày thấy không có người trông coi, bị cáo đã điều khiển chiếc xe lùi về phía sau xuống lòng đường quốc lộ 18 A, dùng chìa khóa đang cắm ở ổ và mở khóa điều khiển chiếc xe mô tô về hướng C Ô. Khi đi đến khu vực vườn hoa phường C S, bị cáo dừng lại kiểm tra trong cốp xe thấy có 01 túi nilon bên trong có 3-4 tờ tiền cổ đã hết hạn lưu hành, 01 giấy bảo hiểm xe mô tô, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mang tên Vũ Văn B. Bị cáo cho rằng giấy đăng ký của xe mô tô là có giá trị nên đã giữ lại còn những giấy tờ khác cũng như túi ni lon và số tiền cổ không có giá trị nên đã vất tại vỉa hè đường. Sau đó điều khiển xe đến ngã 3 phường CP thấy có một cửa hàng mua bán xe mô tô cũ bị cáo đã đặt vấn đề bán chiếc xe mô tô trộm cắp được cho anh C với giá 9.000.000 đồng cùng giấy đăng ký xe. Khi bán xe, bị cáo nói dối chiếc xe trên là của bị cáo mua lại đã lâu nhưng chưa làm thủ tục sang tên đổi chủ. Số tiền bán xe bị cáo đã ăn tiêu hết. Do biết bị phát hiện nên ngày

23/9/2019 đã ra đầu thú. Bị cáo thấy Viện kiểm sát truy tố, Toà án xét xử là đúng người đúng tội.

Bị hại ông Vũ Văn B có lời khai tại cơ quan điều tra cũng như có đơn xin xét xử vắng mặt tại phiên tòa thể hiện: Khoảng 18 giờ 30 phút gày 26/8/2019 ông điều khiển chiếc xe mô tô Yamaha Sirius RC, biển kiểm soát 14U1-040.38, xe không lắp gương chiếu hậu đến quán bia Ch L 2 để bán hàng phụ gia đình. Khi dựng xe tại vỉa hè ông quên không rút chìa khóa xe ra khỏi ổ khóa điện, không khóa càng xe. Khoảng 18 giờ 45 phút cùng ngày trong khi làm việc ông quan sát thấy xe vẫn ở vị trí ban đầu. Sau đó ông vào trong quán để ăn cơm cùng gia đình. Khoảng 30 phút sau ông sang nhà hàng xóm để uống nước khi quay về thì phát hiện xe mô tô đã bị mất. Trong cốp xe mô tô có 01 giấy đăng ký xe mô tô mang tên ông, 01 giấy bảo hiểm của xe và khoảng 3-4 tờ tiền cổ được đựng trong 01 túi nilon nhưng do bận công việc nên ông không đến cơ quan Công an trình báo ngay. Đến ngày 22/9/2019 C đến gặp ông để nhờ làm thủ tục sang tên đổi chủ chiếc xe mô tô trên nên ông đã đến cơ quan Công an trình báo. Nguồn gốc chiếc xe mô tô do ông mua vào tháng 10/2011 với số tiền là 22.500.000 đồng tại cửa hàng K Đ. Khi mua xe mô tô ông được cấp giấy đăng ký và giấy bảo hiểm của xe. Hiện nay ông đã được nhận lại chiếc xe trên cùng chìa khóa xe và giấy đăng ký xe nên ông không có ý kiến gì. Riêng bảo hiểm xe cũng như số tiền cổ bị cáo đã vứt đi ông không yêu cầu bị cáo phải bồi thường và đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo theo quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Lương Xuân C có lời khai tại cơ quan điều tra và tại đơn xin xét xử vắng mặt thể hiện quan điểm: C là chủ cơ sở kinh doanh mua bán xe mô tô đã qua sử dụng. Khoảng 20 giờ ngày 26/8/2019 có một người đàn ông (sau này mới biết tên là Nguyễn Mạnh H) điều khiển chiếc xe mô tô Yamaha Sirius RC biển kiểm soát 14U1-040.38 màu đỏ-đen, không có gương chiếu hậu đến đặt vấn đề bán xe và có đưa giấy đăng ký xe để C kiểm tra. Khi kiểm tra thấy số khung, số máy và biển số đăng ký xe trùng khớp với số khung, số máy và biển số đăng ký ghi trong giấy đăng ký xe nhưng tên chủ xe trong giấy đăng ký là Vũ Văn B nên C đã hỏi H về nguồn gốc của xe. H cho biết đây là xe của H mua lại đã lâu nhưng chưa làm thủ tục sang tên đổi chủ. C tin tưởng H nên đồng ý mua chiếc xe trên với giá 9.000.000 đồng. H nhận tiền giao xe cùng chìa khóa và giấy đăng ký xe. Đến ngày 20/9/2019 có khách đến hỏi mua chiếc xe trên và yêu cầu làm thủ tục sang tên đổi chủ xong thì mới trả tiền nên chiều ngày 22/9/2019 C theo địa chỉ ghi trong giấy đăng ký xe mô tô đến gặp ông Vũ Văn B để nhờ làm thủ tục sang tên đổi chủ chiếc xe thì được biết chiếc xe đó là tài sản của ông B bị trộm cắp vào ngày 26/8/2019. C đã giao nộp cho cơ quan Điều tra chiếc xe cùng chìa khóa và giấy đăng ký xe. Khi mua xe C không biết đó là tài sản do trộm cắp. C không yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền trên.

Tại bản cáo trạng số: 169/KSĐT-HS, ngày 14/11/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả truy tố Nguyễn Mạnh H tội: "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa cũng đưa ra các chứng cứ, chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo và giữ nguyên quan điểm như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Đề nghị HĐXX áp dụng: Khoản 1 Điều 173; điểm s Khoản 1;, Khoản 2 Điều 51 BLHS. Xử phạt: Nguyễn Mạnh H từ 12 (mười hai) tháng tù đến 15 (mười lăm) tháng tù, thời hạn tính từ ngày 23/9/2019, về tội: "Trộm cắp tài sản". Bị cáo không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.Về phần dân sự: Bị hại và người có quyền lợi liên quan không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên không đề cập xử lý. Vật chứng xử lý theo quy định của pháp luật. Về biên pháp tư pháp: Bị cáo phải nộp ngân sách Nhà nước số tiền 9.000.000 đồng thu lợi bất chính từ việc phạm tội.

Tại phần tranh luận, bị cáo Nguyễn Mạnh H không tranh luận với lời luận tội của Đại diện Viện kiểm sát. Bị cáo ân hận về hành vi phạm tội của mình, xin Hội đồng xét xử xem xét cho hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Cẩm Phả, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Mạnh H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, khẳng định việc truy tố, xét xử là đúng người đúng tội. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra và công bố công khai tại phiên tòa như: Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 84/KL-HĐĐGTX ngày 25/9/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Cẩm Phả; bản ảnh vật chứng; bản ảnh hiện trường; sơ đồ hiện trường; bản ảnh và biên bản nhận dạng; Biên bản và bản ảnh thực nghiệm điều tra; Biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu; Biên bản trả lại đồ vật, tài liệu. Với các chứng cứ nêu trên, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 26/8/2019, tại tổ 58, khu HS 1, phường CĐ, thành phố D tỉnh Quảng Ninh, Nguyễn Mạnh H có hành vi trộm cắp chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius RC biển số 14U1-040.38 trị giá 9.500.000 đồng của ông Vũ Văn B. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho

xã hội trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác, làm mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là người trưởng thành, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự nhưng coi thường pháp luật, thích hưởng thụ thành quả lao động của người khác. Lợi dụng sơ hở mất cảnh giác trong việc quản lý tài sản của chủ sở hữu nên bị cáo đã trộm cắp chiếc xe mô tô trên. Hành vi phạm tội của bị cáo H đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phù hợp với nội dung bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị xét xử đối với bị cáo, là có căn cứ pháp luật.

[2.1] Đối với Lương Xuân C có hành vi mua chiếc xe mô tô trên nhưng không biết tài sản do phạm tội mà có, nên không đề cập xử lý.

[3] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét bị cáo không có tiền án tiền sự nhưng có nhân thân xấu nên tình tiết tăng nặng không có; các tình tiết giảm nhẹ như sau: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, bị cáo đã đầu thú nên cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên căn cứ vào tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo cần thiết bắt bị cáo phải chấp hành hình phạt tù có thời hạn để cải tạo, giáo dục bị cáo và góp phần tuyên truyền giáo dục pháp luật phòng ngừa tội phạm nói chung.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự, bị cáo có thể bị phạt tiền, xét thấy bị cáo không có việc làm, thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra đã thu hồi chiếc xe mô tô trên cùng giấy đăng ký và chìa khóa đã trả cho bị hại, bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường giá trị những tờ tiền cổ và giấy bảo hiểm của xe mô tô; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền 9.000.000 đồng do bị cáo đã nhận khi bán xe mô tô nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[6]Về vật chứng: Cơ quan điều tra đã trả lại tài sản cho chủ sở hữu, nên không đề cập xử lý.

[7] Về biện pháp tư pháp: Bị cáo phải nộp ngân sách Nhà nước số tiền bán xe mô tô do thu lợi bất chính từ việc pham tội.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ : Khoản 1 Điều 173; Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51Bộ luật hình sự:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Mạnh H phạm tội: "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt: Nguyễn Mạnh H 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 23/9/2019.

Căn cứ điểm b Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự: Buộc bị cáo phải nộp ngân sách Nhà nước số tiền 9.000.000 đồng (chín triệu đồng).

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Mạnh H phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm .

Căn cứ Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền được kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- VKSND thành phố Cẩm Phả;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- CQTHAHS; CA TP Cẩm Phả;
- Chi cục THADSTP Cẩm Phả;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh;
- Bị cáo; bị hại; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: Hồ sơ vụ án- Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đào Thị Kim Dung